

NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2010

Năm 2010 là năm cuối của Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2006 - 2010 và Chiến lược phát triển KT-XH 10 năm 2001 - 2010. Vì vậy, việc thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2010 có ý nghĩa rất quan trọng trong việc hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ của Kế hoạch 5 năm 2006 - 2010 và Chiến lược 10 năm 2001 - 2010; đồng thời tạo ra tiền đề quan trọng để thúc đẩy phát triển KT-XH trong giai đoạn sắp tới. Để thực hiện được điều này, ngày 15/1/2010 Chính phủ có Nghị quyết số 03/NQ-CP về các giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH và Dự toán NSNN năm 2010. Tạp chí Kinh tế và Dự báo xin tóm tắt một số nội dung chủ yếu của NQ.

Thứ nhất, phục hồi kinh tế, CDCCKT và nâng cao chất lượng tăng trưởng

Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phấn đấu đạt mức cao hơn năm 2009

Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy phục hồi tốc độ tăng trưởng kinh tế. Trong đó, tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung những quy định có liên quan đến tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh, nhất là các thủ tục gia nhập và rút khỏi thị trường, thủ tục hải quan, kê khai và nộp thuế để rút ngắn thời gian và tiết kiệm chi phí cho DN. Đẩy mạnh triển khai Chương trình cải cách đăng ký kinh doanh, đăng ký thành lập DN;

Ban hành các chính sách tài chính, thuế nhằm hỗ trợ DN khắc phục khó khăn. Thực hiện giãn thời hạn nộp thuế đến ngày 31 tháng 3 năm 2010 đối với số thuế thu nhập DN của các DN nhỏ và vừa trong một số ngành, lĩnh vực, DN sản

xuất, gia công dệt may, da, giấy;

Tiếp tục đẩy mạnh việc sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của DN nhà nước.

Sử dụng và điều hành linh hoạt các công cụ tiền tệ, chính sách tín dụng và thực hiện các biện pháp phù hợp tạo điều kiện thuận lợi cho các DN và người dân vay vốn sản xuất kinh doanh với lãi suất hợp lý;

Tăng cường quản lý, giám sát cạnh tranh, xử lý các vụ việc vi phạm để bảo đảm môi trường kinh doanh lành mạnh, cạnh tranh đúng pháp luật, tạo cơ hội kinh doanh bình đẳng cho các DN thuộc mọi thành phần kinh tế...

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển và đẩy mạnh xuất khẩu và thương mại nội địa

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý và cải tiến thủ tục đầu tư; các tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư từ NSNN cho giai đoạn ổn định

ngân sách sắp tới. Tổng kết, đánh giá hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án trọng điểm khác; xác định các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011 - 2015; xây dựng nguyên tắc, tiêu chí phân bổ kinh phí, quy trình thẩm định, cơ chế quản lý, theo dõi, đánh giá các chương trình mục tiêu quốc gia;

Rà soát, sắp xếp danh mục các dự án đầu tư của Nhà nước theo thứ tự, mục tiêu ưu tiên đầu tư; bố trí vốn tập trung cho các dự án hoàn thành trong năm 2010, các công trình, dự án trọng điểm, cấp bách. Kiên quyết không bố trí vốn cho các dự án chưa thực sự cấp thiết, chưa đủ thủ tục theo quy định;

Thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ các công trình điện, hạ tầng giao thông, đô thị. Theo dõi sát tình hình giải ngân vốn đầu tư phát triển, vốn trái phiếu Chính phủ;



Huy động các nguồn vốn để thực hiện các mục tiêu phát triển KT-XH Ban hành và triển khai các giải pháp khuyến khích các nhà đầu tư thuộc các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng;

Phối hợp chặt chẽ với các nhà tài trợ để phát hiện và có giải pháp phù hợp xử lý các khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và nâng cao tỷ lệ giải ngân vốn ODA, đảm bảo thực hiện đạt kết quả cao nhất việc thu hút và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức thời kỳ 2006 - 2010;

Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư. Rà soát, kiểm tra tình hình triển khai các dự án đầu tư để thu hồi hoặc chuyển giao cho chủ đầu tư khác đối với những dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư nhưng chậm triển khai hoặc chủ đầu tư không đủ năng lực.

CDCCKT, tăng cường khả năng cạnh tranh, nâng cao chất lượng phát triển các ngành và vùng kinh tế. Trong đó:

Đẩy nhanh CDCCKT

Khẩn trương hoàn thành và triển khai thực hiện đề án đổi mới và chuyển dịch cơ cấu kinh tế giai đoạn đến năm 2020 theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế;

Thúc đẩy tái cơ cấu DN, xây dựng lực lượng DN dân tộc. Khuyến khích phát triển mạnh loại hình doanh nghiệp có sở hữu hỗn hợp, chủ yếu là các công ty cổ phần. Đẩy mạnh cổ phần hóa và nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp nhà nước; hoàn thành việc chuyển các DN nhà nước sang hoạt động theo Luật DN.

Phát triển nông nghiệp, nông thôn, nâng cao đời sống nông dân

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Trung ương 7 khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng

nông thôn mới.. Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ xử lý tồn thất sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản theo Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ, chính sách hỗ trợ để bảo vệ đất lúa, tăng đầu tư cho bảo quản, chế biến các loại nông, lâm, thủy sản. Chủ động phòng, chống dịch bệnh đối với cây trồng, vật nuôi, thực hiện các biện pháp phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, hỗ trợ phục hồi sản xuất sau thiên tai. Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện thí điểm chính sách bảo hiểm sản xuất nông nghiệp;

Phát triển CN, xây dựng và đô thị

Đẩy mạnh phát triển CN theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh; phát triển CN tạo mẫu trong các ngành có lợi thế để có thể tham gia vào các công đoạn có giá trị gia tăng cao, có lợi nhuận lớn trong chuỗi giá trị toàn cầu. Phát triển nhanh CN hỗ trợ; CN cơ khí, từng bước hình thành các cụm nhóm sản phẩm, tạo yếu tố cho việc chuyển dần từ CN gia công lắp ráp có giá trị gia tăng thấp sang CN chế tạo;

Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, ưu tiên vào các lĩnh vực chế biến, chế tạo, các lĩnh vực công nghệ cao, tạo ra năng lực xuất khẩu mới;

Triển khai Luật quy hoạch đô thị, Chương trình nâng cấp đô thị quốc gia. Thực hiện các cơ chế, chính sách cần thiết khuyến khích, đẩy mạnh việc cải tạo chung cư cũ tại các đô thị. Tổ chức thực hiện tốt các quy hoạch về cấp nước và thoát nước tại các đô thị. Tập trung cải thiện mạng lưới giao thông đô thị, đồng thời phát triển các phương tiện vận tải công cộng, khắc phục và hạn chế ùn tắc giao thông, nhất là ở thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh;

Phát triển dịch vụ

Thực hiện các giải pháp phát triển nhanh và hiện đại hóa dịch vụ tài chính, viễn thông, vận tải, du lịch, tư vấn,... Khuyến khích phát

triển dịch vụ logistic để giảm giá thành vận tải và chi phí phân phối;

Đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá du lịch; tăng cường thu hút khách du lịch quốc tế thông qua việc tuyên truyền, giới thiệu về sự kiện văn hóa lớn như các hoạt động kỷ niệm 1000 Thăng Long - Hà Nội, các giải thể thao quốc tế tổ chức tại Việt Nam. Đa dạng hoá các loại hình du lịch, sản phẩm du lịch, gắn kết giữa du lịch với văn hoá, tín ngưỡng, du lịch về cội nguồn;

Phát triển kinh tế vùng và kinh tế biển

Đẩy mạnh phát triển các vùng kinh tế trọng điểm, vùng lãnh thổ động lực, tạo điều kiện hỗ trợ các vùng cùng phát triển. Tiếp tục ưu tiên đầu tư, hỗ trợ đối với các khu vực khó khăn;

Ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi đặc thù đối với: dự án khai thác chế biến khoáng sản, xây dựng thủy điện vừa và nhỏ, xây dựng khu kinh tế cửa khẩu vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ; CN thủy điện, khai khoáng, chế biến nông - lâm sản, kinh tế rừng, chăn nuôi gia súc và nông nghiệp kỹ thuật cao vùng Tây Nguyên. Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút đầu tư vào khu vực Tây Nam Bộ;

Ban hành các cơ chế, chính sách mới nhằm khai thác tối đa các tiềm năng phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế, quốc phòng của biển Việt Nam. Xây dựng quy hoạch tổng thể, phân vùng biển làm căn cứ hướng dẫn tổ chức khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên, phát triển KT-XH biển và hải đảo. Trước mắt tập trung phát triển mạnh và có hiệu quả các khu kinh tế ven biển.

Thứ hai, điều hành chính sách tài chính, tiền tệ linh hoạt, thận trọng để bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát nhập siêu và ngăn chặn lạm phát cao trở lại. Trong đó tập trung vào các vấn đề chủ yếu sau:

Thực hiện chính sách tài khoá

linh hoạt có kiểm soát chặt chẽ, phân đầu tăng thu, triệt để tiết kiệm và nâng cao hiệu quả chi NSNN, phân đầu giảm bội chi NSNN năm 2010 xuống dưới 6,2% và giảm dần trong các năm sau. Phối hợp đồng bộ chính sách tài khoá với chính sách tiền tệ và các chính sách khác để thực hiện mục tiêu tổng quát về KT-XH năm 2010.

Chỉ đạo kiên quyết thu NSNN, phân đầu tăng thu NSNN bình quân cả nước trên 5% so với dự toán đã được Quốc hội thông qua. Các tỉnh, thành phố có điều kiện phân đầu đạt mức tăng thu cao hơn, các tỉnh thực sự khó khăn phân đầu tăng thu không thấp hơn 2%. Tăng cường đơn đốc và thực hiện các biện pháp cần thiết, kể cả cưỡng chế để thu hồi nợ thuế. Ngăn chặn gian lận và thất thu thuế, nhất là các khoản thu liên quan đến tài nguyên, kinh doanh bất động sản, hoạt động xuất nhập khẩu và các hoạt động dịch vụ.

Ưu tiên các nhiệm vụ chi NSNN để thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng. Tập trung nguồn lực để thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương. Rà soát các chính sách an sinh xã hội để bố trí tập trung kinh phí hoàn thành mục tiêu của năm 2010; phải xem xét, lồng ghép, bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí đối với các nhiệm vụ chi theo các chính sách đã ban hành; tính toán kỹ để bố trí đủ nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ mới, bảo đảm cân đối và an ninh tài chính quốc gia.

Điều hành các công cụ chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt; kiểm soát tốc độ tăng tổng phương tiện thanh toán, dư nợ tín dụng và áp dụng lãi suất, tỷ giá ở mức hợp lý phù hợp với diễn biến tình hình, đáp ứng yêu cầu kích thích tăng trưởng kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô và ngăn ngừa lạm phát cao trở lại.

Điều hành thị trường ngoại hối và tỷ giá linh hoạt trong mối quan hệ với lãi suất, giá tiêu dùng, cán cân

thương mại và các kênh đầu tư khác nhằm khuyến khích xuất khẩu, giảm nhập siêu, cải thiện cán cân thanh toán quốc tế. Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về quản lý ngoại hối nhằm nâng cao hiệu quả điều tiết của Nhà nước. Thực hiện việc quản lý một cách kiên quyết, thống nhất, kịp thời và phù hợp nhằm bảo đảm hoạt động ổn định, lành mạnh của thị trường vàng, thị trường ngoại tệ; ngăn chặn và xử lý nghiêm các hoạt động kinh doanh vàng, thu đổi ngoại tệ trái pháp luật.

Tiếp tục sửa đổi và hoàn thiện thể chế về tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng, trong đó trọng tâm là 2 dự án Luật Ngân hàng Nhà nước (sửa đổi) và Luật các Tổ chức tín dụng (sửa đổi); xây dựng và triển khai đề án mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế.

Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng cơ cấu lại tài sản và nguồn vốn theo hướng an toàn, bền vững; tập trung đầu tư vốn cho phát triển nông nghiệp, nông thôn, sản xuất kinh doanh, phát triển hạ tầng kinh tế, đẩy mạnh xuất khẩu.

Theo dõi sát diễn biến thị trường trong và ngoài nước. Có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả các hiện tượng đầu cơ nâng giá. Tiếp tục thực hiện giá theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, kể cả giá điện và giá than bán cho điện...

Thứ ba, đẩy mạnh phát triển và nâng cao chất lượng GDĐT, KHCN

Đổi mới và nâng cao chất lượng GDĐT ở tất cả các cấp học, đặc biệt là đào tạo nghề và giáo dục đại học. Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của nền kinh tế, nhất là lao động kỹ thuật công nghệ có tay nghề cao. Gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động. Kết hợp tốt việc tập trung đầu tư của Nhà nước với huy động nguồn lực của xã hội (kể cả nước ngoài) để phát triển GDĐT.

Đẩy mạnh phát triển KHCN đồng thời có biện pháp thích hợp để ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các sản phẩm, của DN và của nền kinh tế; chuyển giao kết quả nghiên cứu KHCN cho nông dân; gắn kết nhà khoa học với DN và nông dân. Phát triển mạnh các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ, đặc biệt là dịch vụ thông tin, tư vấn, môi giới, đánh giá, thẩm định và giám định công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

Thứ tư, tạo chuyển biến trong công tác chăm sóc sức khỏe, phát triển văn hóa, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân

Tiếp tục cải thiện chất lượng khám, chữa bệnh, tổ chức thực hiện tốt chủ trương đầu tư cải tạo, mở rộng, nâng cấp, xây mới các bệnh viện và mua sắm các trang thiết bị y tế.. Thực hiện các giải pháp để sớm khắc phục tình trạng quá tải ở các bệnh viện. Tăng cường điều trị ngoại trú. Củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển các cơ sở khám chữa bệnh, nhất là khám chữa bệnh có kỹ thuật cao.

Tăng cường công tác y tế dự phòng; đẩy mạnh phòng chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra. Tập trung kiểm soát và ngăn chặn có hiệu quả các bệnh dịch nguy hiểm, các bệnh mới và đang lây lan như sốt xuất huyết, cúm A (H1N1), cúm A (H5N1),...

Đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hoá gia đình; duy trì mức sinh hợp lý. Tiếp tục hoàn thiện các văn bản pháp luật và các đề án về công tác dân số.

Phát triển văn hoá gắn với phát triển du lịch và các hoạt động kinh tế. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế và thiết chế văn hoá. Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”.

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao nhân dịp kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội và các ngày lễ lớn của dân tộc; đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành các công trình văn hóa kịp vào dịp Đại lễ 1000 năm Thăng Long.

Mở rộng các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần, tăng cường thể chất của nhân dân.

Thứ năm, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội

Tổ chức thực hiện tốt các chính sách, chương trình, dự án về an sinh xã hội đã ban hành; đồng thời nghiên cứu và ban hành mới các cơ chế chính sách đáp ứng yêu cầu bảo đảm an sinh xã hội trong tình hình và điều kiện mới. Tổng kết chính sách và chương trình, dự án giảm nghèo sẽ hết thời hạn trong năm 2010. Nghiên cứu, ban hành các chính sách và chương trình, dự án phù hợp cho giai đoạn tiếp theo.

Triển khai tích cực về hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo, Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo, hỗ trợ các huyện nghèo xuất khẩu lao động. Rà soát, chọn thêm một số huyện nghèo khác, nhất là các huyện có đồng bào dân tộc thiểu số sống tập trung để huy động mọi nguồn lực của địa phương đầu tư hỗ trợ các huyện này giảm nghèo nhanh và bền vững.

Tập trung triển khai có hiệu quả Chương trình nhà ở sinh viên, Chương trình nhà ở cho người thu nhập thấp, Chương trình nhà ở cho công nhân các khu CN, Chương trình tôn nền vượt lũ Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn II và Chương trình hỗ trợ các hộ nghèo về nhà ở.

Thúc đẩy hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Phát triển và mở rộng thị trường xuất khẩu lao động, nhất là các thị trường có thu nhập cao, an toàn cho người lao động; tăng nhanh tỷ lệ lao động đi làm việc ở nước ngoài được đào tạo nghề, ngoại ngữ

và giáo dục định hướng.

Mở rộng phạm vi đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm tư nhân. Đa dạng hóa các loại hình trợ giúp xã hội và cứu trợ xã hội....

Thứ sáu, tăng cường công tác bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ môi trường, ưu tiên xây dựng và ban hành các công cụ kinh tế trong quản lý môi trường, hoàn thiện hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường.

Tổ chức triển khai thực hiện ngay từ đầu năm các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, tập trung nguồn lực làm trước ở các vùng xung yếu, ven biển. Nghiên cứu, khảo sát và đánh giá tác động của biến đổi khí hậu để đưa vào quy hoạch phát triển KT-XH của các vùng. Xây dựng đề án về bảo tồn đa dạng sinh học nhằm giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu toàn cầu...

Thứ bảy, mở rộng quan hệ quốc tế, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội

Thực hiện có hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước. Trong đó tập trung vào các vấn đề nổi bật như: Triển khai có hiệu quả các hiệp định, thỏa thuận về kinh tế, thương mại với các đối tác.. Đẩy mạnh đàm phán và thực hiện các cam kết hội nhập khu vực, nhất là ASEAN, ASEAN+...). Triển khai Chương trình hành động của Chính phủ tham gia hợp tác ASEAN đến năm 2015. Phát huy vai trò Chủ tịch ASEAN, Chủ tịch Đại hội đồng nghị viện các nước Đông Nam Á (AIPA).

Tiếp tục thúc đẩy giải quyết vấn đề biên giới lãnh thổ với các nước.

Tích cực, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế; xây dựng phương án và tích cực tham gia Vòng đàm phán Đô-ha; hoàn thành việc xây dựng Chiến lược đàm phán về thỏa thuận thương mại song phương (FTA) đến 2020; tiếp tục đàm phán về Hệ thống ưu đãi thương mại toàn cầu (GSTP) của UNCTAD.

Huy động các nguồn lực để phát triển KT-XH kết hợp với củng cố quốc phòng, an ninh tại các địa bàn chiến lược, nhạy cảm. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án tổng thể các khu kinh tế quốc phòng trên biên giới đất liền và biển đảo, Đề án phát triển KT-XH vùng CT229 (ATK)...

Thứ tám, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Triển khai xây dựng các dự án luật, pháp lệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh theo Chương trình công tác của Chính phủ năm 2010, bảo đảm tính đồng bộ và kịp thời trong việc ban hành văn bản pháp luật.

Hoàn thành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010. Đẩy mạnh thực hiện Chính phủ điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tập trung vào các giải pháp phòng ngừa, tăng cường tính công khai, minh bạch....

Thứ chín, tổ chức thực hiện

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các tỉnh khẩn trương chỉ đạo, điều hành quyết liệt, hiệu quả bảo đảm các chủ trương, chính sách của Chính phủ được thực hiện ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2010. Đồng thời thường xuyên đánh giá tình hình, báo cáo đầy đủ, nghiêm túc. □